

Số: **337/2020/QĐST-HNGĐ** *Nam Từ Liêm, ngày 21 tháng 8 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

Căn cứ Điều 212 và Điều 213, Khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 320/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2020, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Đinh Trọng D, sinh năm 1984;

2. Chị Lê Thùy G, sinh năm 1990;

Cùng địa chỉ: P1104, nhà C, chung cư 789, tổ dân phố số 3 Phú Mỹ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đinh Trọng D và chị Lê Thùy G đăng ký kết hôn ngày 04/7/2011, trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND phường Trung Sơn, thị xã Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình, là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn anh chị thường xuyên mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống. Nay cả hai anh chị đều đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ, nhưng cả anh D và chị G vẫn giữ nguyên quan điểm được ly hôn và cùng nhất trí đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Xét các thỏa thuận của các đương sự:

- Về con chung: Anh Đinh Trọng D và chị Lê Thùy G có 02 con chung là Đinh Trọng Đại, sinh ngày 26/7/2012 và Đinh Yến Nhi, sinh ngày 12/01/2018. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận: Giao con Đinh Trọng Đại cho anh Đinh Trọng D trực tiếp nuôi dưỡng; Giao con Đinh Yến Nhi cho chị Lê Thùy G trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, công nợ: Anh Đinh Trọng D và chị Lê Thùy G không có tài sản chung, không có nợ chung.

- Về lệ phí: Anh Đinh Trọng D và chị Lê Thùy G phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[3] Xét thấy: Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 13 tháng 08 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đinh Trọng D và chị Lê Thùy G.

- Về con chung: Giao con Đinh Trọng Đại, sinh ngày 26/7/2012 cho anh Đinh Trọng D trực tiếp nuôi dưỡng; Giao con Đinh Yến Nhi, sinh ngày 12/01/2018 cho chị Lê Thùy G trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, công nợ: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Đinh Trọng D và chị Lê Thùy G mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh D tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh D đã đại diện nộp theo Biên lai số AK/2010/0009540 ngày 11 tháng 8 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Anh D, chị G đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q. Nam Từ Liêm;
- CQTHADS Q. Nam Từ Liêm;
- UBND P. Trung Sơn, TX Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Chu Thành Công